

Số: /TTr-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 21/11/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1776/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020 (gọi tắt Chương trình 1776). Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình 1776/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Chương trình 590) tạo điều kiện cho địa phương tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bố trí ổn định dân cư.

Tổng hợp giai đoạn 2013-2022, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 15 dự án, phương án (11 dự án tập trung và 04 phương án xen ghép) bố trí ổn định cho 942 hộ (tập trung là 871 hộ, xen ghép 71 hộ); cơ sở hạ tầng tại các dự án bố trí dân cư đã xây dựng nhiều công trình cơ sở thiết yếu, phù hợp với tiêu chí nông thôn mới. Kết quả này khẳng định Chương trình bố trí dân cư là chủ trương đúng đắn của Đảng và nhà nước, phù hợp với lòng dân, nhân dân và các cấp chính quyền địa phương đồng tình ủng hộ; giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình 1776 còn một số tồn tại, hạn chế như: tiến độ bố trí dân cư còn chậm, chính sách hỗ trợ còn có nội dung hạn chế chưa được điều chỉnh, vốn đầu tư hạn chế, một số dự án đầu tư dàn trải. Vì vậy, Chương trình chưa đáp ứng nhu cầu di dân thực tế tại địa phương. Qua rà soát quy hoạch, nhu cầu bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh khoảng gần 2.000 hộ cần được bố trí, sắp xếp ổn định đến nơi ở mới. Từ thực trạng nêu trên và theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 7 Mục VI Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh “Chủ động bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa

phương, kết hợp lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, dự án và nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn để triển khai thực hiện Chương trình” và “Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách hỗ trợ để thực hiện các nội dung, giải pháp của Chương trình tại địa phương”.

Mặt khác, tại khoản 4 mục VI Văn bản số 5668/BNN-KTHT ngày 29/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh “Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ để thực hiện các nội dung, giải pháp của Chương trình tại địa phương”.

Ngoài ra, căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và khoản 3, Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì việc ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, việc xây dựng Nghị quyết quy định “*Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025*” là cần thiết và đảm bảo cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025 làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, góp phần quan trọng phân bổ ổn định lại dân cư theo quy hoạch, kế hoạch được cấp chính quyền phê duyệt, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

2. Quan điểm

a) Đảm bảo đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục; phù hợp với quy định pháp luật liên quan và tình hình thực tế tại địa phương; đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

b) Đảm bảo tính khả thi cao trong triển khai thực hiện chính sách.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân được bố trí ổn định tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ và hỗ trợ địa bàn bố trí dân cư xen ghép để thực hiện bố trí ổn định dân cư tại các vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025 theo Quyết định số 590/QĐ-TTg.

Các chính sách khác không quy định trong Nghị quyết này áp dụng theo Quyết định số 590/QĐ-TTg và theo quy định hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình, cá nhân, địa bàn được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025 theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, đất ở do sạt lở đất, lốc, lũ, lũ quét; hộ gia đình, cá nhân sinh sống ở vùng có nguy cơ bị sạt lở đất, lốc, lũ, lũ quét, ngập lụt, nước dâng.

- Cộng đồng dân cư nơi tiếp nhận người dân tái định cư xen ghép.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Hộ gia đình, cá nhân bố trí ổn định dân cư phù hợp với các quy hoạch các cấp theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đất đai, xây dựng và các quy hoạch có liên quan.

b) Đối với chính sách hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình, cá nhân; hỗ trợ ổn định dân cư tại chỗ: Nhà nước hỗ trợ một lần sau khi hộ gia đình, cá nhân hoàn thành di dời, ổn định tại nơi ở mới hoặc hoàn thành việc nâng cấp, sửa chữa nhà ở theo quy định.

c) Trong cùng một thời gian và cùng nội dung được hưởng hỗ trợ thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

4. Thời gian thực hiện

Từ năm 2023 đến năm 2025.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

Chính sách đề nghị ban hành nhằm hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất cho người dân thực hiện tái định cư tại vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh; đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của người dân, hỗ trợ giải quyết việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng và an ninh; hướng tới hình thành các điểm dân cư đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2023-2025.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình, cá nhân

Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng của Chương trình, bao gồm: Di chuyển người và tài sản, khai hoang, nhà ở, lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư), nước sinh hoạt (nơi không có điều kiện xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung).

Mức hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, đất sản xuất do thiên tai được hỗ trợ thêm 12 tháng lương thực theo mức tương đương 30kg gạo/người/tháng.

b) Hỗ trợ địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép

Địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép được ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các việc: Điều chỉnh đất ở, đất sản xuất giao cho các hộ mới đến (khai hoang, bồi thường theo quy định khi thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất), xây mới hoặc nâng cấp lớp học, trạm y tế, thủy lợi nội đồng, đường dân sinh, công trình điện sinh hoạt, công trình cấp nước cộng đồng và một số công trình hạ tầng thiết yếu khác. Các hạng mục công trình được lựa chọn để nâng cấp hoặc đầu tư mới theo thứ tự ưu tiên, có sự tham gia của cộng đồng người dân sở tại.

Mức hỗ trợ địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép: 60 triệu đồng/hộ.

c) Hỗ trợ ổn định dân cư tại chỗ

Hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống ở vùng có nguy cơ thiên tai nhưng không còn quỹ đất xây dựng khu tái định cư để di chuyển phải bố trí ổn định tại chỗ được ngân sách nhà nước hỗ trợ để nâng cấp nhà ở và vật dụng phòng, chống thiên tai thiết yếu khác.

Mức hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân 20 triệu đồng/hộ.

3. Giải pháp thực hiện

a) Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, nội dung chính sách và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác bố trí dân cư; hướng dẫn quy trình, thủ tục thực hiện bố trí ổn định dân cư.

b) Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện tốt chính sách trên địa bàn, trong đó xác định cụ thể các nội dung, thời gian thực hiện, phân công trách nhiệm các sở, ban ngành có liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước: Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, kịp thời phát hiện, xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp để thực hiện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn vốn thực hiện

a) Ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố bố trí vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác trên địa bàn hỗ trợ thực hiện chính sách này, cụ thể:

- Các huyện miền núi Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão: Ngân sách huyện 10%, ngân sách tỉnh 90%.

- Các huyện trung du Hoài Ân, Tây Sơn: Ngân sách huyện 30%, ngân sách tỉnh 70%.

- Các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ: Ngân sách huyện 50%, ngân sách tỉnh 50%.

- Các thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn: Ngân sách thị xã 60%, ngân sách tỉnh 40%.

- Đối với thành phố Quy Nhơn: Ngân sách thành phố 70%, ngân sách tỉnh

30%.

b) Dự kiến tổng nguồn vốn hỗ trợ thực hiện giai đoạn 2023-2025 là 27.900 triệu đồng. Trong đó:

- Các dự án dở dang chuyển tiếp giai đoạn 2016-2022: 15.240 triệu đồng.
- Các dự án, phương án mở mới giai đoạn 2023-2025: 12.660 triệu đồng, bao gồm: tập trung: 6.560 triệu đồng, xen ghép: 6.100 triệu đồng.

2. Triển khai thực hiện

Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và chính quyền địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết này tại kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII (kỳ họp thường lệ giữa năm, vào tháng 7 năm 2023).

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

(2) Phụ lục khái toán nguồn vốn dự kiến thực hiện Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNNPTNT, K10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn